

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHI LĂNG  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2021/HS-ST  
Ngày 16-6-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phan Thị Thanh Huyền.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Phùng Thị Thanh Hòa.

Bà Hoàng Thị Lá.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Xuân Phần - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:*** Ông Lành Đức Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Ma Văn T, sinh ngày 06 tháng 6 năm 1967 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Đ, xã V, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/10; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ma Khải U, sinh năm 1933 (đã chết) và bà Lương Thị S, sinh năm 1938 (đã chết); có vợ Vi Thị N, sinh năm 1966 và 03 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn từ ngày 19 tháng 12 năm 2020 đến nay; có mặt.

***- Người bào chữa cho bị cáo Ma Văn T:*** Ông Triệu Văn T- Luật sư, Văn phòng phòng luật sư H S thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

***- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:***

1. Ông Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1960; trú tại: Khu A, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nơi ở: Thôn L, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

2. Anh Mai Văn A, sinh năm 1981; trú tại: Thôn T, xã Y, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

3. Anh Lương Văn V, sinh năm 1968; trú tại: Thôn K, xã V, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

4. Bà Vi Thị N, sinh năm 1966; trú tại: Thôn Đ, xã V, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng năm 2015, Ma Văn T có ý định chế tạo súng để săn bắn thú rừng nên đã lên mạng Internet xem các video hướng dẫn cách chế tạo các loại súng bắn đạn thể thao và đạn ghém. Sau khi nghiên cứu cách chế tạo súng, Ma Văn T đã tự chế tạo báng súng, tay cầm, thân súng, búa đập, cò súng và sử dụng hai ống nước bằng kim loại  $\Phi 27$  và  $\Phi 21$  mang đến cửa hàng của ông Nguyễn Mạnh H ở thị trấn H, huyện H, bảo ông Nguyễn Mạnh H tiện tạo ren để lồng hai ống kim loại vào nhau, ông Nguyễn Mạnh H đồng ý tiện với giá 700.000 đồng. Sau đó, Ma Văn T mang về sử dụng làm nòng súng chế tạo thành khẩu súng bắn đạn ghém có quai dây màu xanh, chiều dài 77cm.

Khoảng đầu năm 2016, do khẩu súng trên khi bắn có tiếng nổ to nên Ma Văn T tiếp tục có nhu cầu chế tạo khẩu súng khác. Ma Văn T lên mạng Internet học cách chế tạo súng ngắn. Sau đó, Ma Văn T sử dụng gỗ để khắc tạo khuôn hình khẩu súng và quy lát rồi sử dụng nhôm đun nóng chảy đúc thành vỏ khẩu súng ngắn, quy lát. Ma Văn T tự mài tạo rãnh quy lát và chế tạo thêm các bộ phận của súng gồm cò súng, búa đập, hộp tiếp đạn. Còn nòng súng, Ma Văn T đặt mua 01 ống kim loại  $\Phi 11$ , đường kính trong 0,55cm thông qua số điện thoại có trong video hướng dẫn để chế tạo thành nòng súng (không nhớ số điện thoại). Sau khi mua được ống kim loại, Ma Văn T cắt đôi để sử dụng làm nòng súng rồi lắp các bộ phận của súng theo video hướng dẫn và chế tạo thành khẩu súng ngắn màu đen, có chiều dài 16,5cm. Khoảng tháng 02 năm 2020, Ma Văn T tiếp tục chế tạo thêm 01 khẩu súng lắp ống giảm thanh. Ma Văn T sử dụng gỗ để chế tạo phần tay cầm, dùng ống kẽm để cắt, gò thành phần thân súng, sử dụng ống kim loại  $\Phi 11$ , đường kính trong 0,55cm (phần còn lại mua đầu năm 2016) để làm nòng súng và chế tạo các bộ phận cò súng, búa đập. Sau đó, Ma Văn T đã chế tạo được khẩu súng màu đen, có chiều dài 33cm.

Ngày 14 tháng 12 năm 2020, có một người đàn ông tên H sử dụng số điện thoại 0705575746, không biết họ, năm sinh ở thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang mang đến nhà Ma Văn T 01 khẩu súng có tay cầm bằng gỗ, thân và nòng súng bằng kim loại, tổng chiều dài súng là 29cm để Ma Văn T sửa, Ma Văn T đồng ý sửa với giá 2.000.000 đồng. Sau đó, Ma Văn T đã sửa xong khẩu súng này và cất giấu tại nhà chờ H quay lại lấy.

Đối với 06 viên đạn quân dụng cỡ 7,62mm x 54mm và 13 viên đạn quân dụng cỡ 7,62mm x 39mm, Ma Văn T khai số đạn này do bố đẻ ông Ma Khải U (đã chết) để lại. Ma Văn T thấy trong hộp đồ ở bếp và tiếp tục cất giấu khi có việc sẽ

sử dụng; đối với 08 viên đạn ghém tự chế cỡ 32 và 11 viên đạn ghém tự chế cỡ 12, Ma Văn T đã sử dụng vỏ đạn do bố để lại để nhồi thuốc và đạn chì chế tạo, mục đích sử dụng để săn bắn; đối với 50 viên đạn thể thao cỡ 5,6mm x 15,5mm, Ma Văn T khai nhận, khoảng đầu năm 2020, Ma Văn T đã liên hệ với một số điện thoại không nhớ số có trong video hướng dẫn chế tạo súng để đặt mua số đạn trên.

Ngoài hành vi chế tạo, tàng trữ trái phép vũ khí và đạn trên, thì khoảng cuối năm 2019, Ma Văn T còn sửa chữa 02 khẩu súng cho anh Mai Văn A và anh Lương Văn V, cụ thể: Khoảng cuối năm 2019, anh Lương Văn V có khẩu súng săn đã bị hỏng, anh được ông Nông Văn T người cùng xã V cho khoảng năm 2016 và anh Mai Văn A có khẩu súng săn bị hỏng được ông nội là Mai Văn Đ, đã chết cho khoảng năm 1996. Cả hai anh đã mang các bộ phận súng gồm báng súng, cò súng và ổ quy lát đã lắp ráp, đến nhà Ma Văn T để sửa chữa nòng súng mang về săn bắn. Ngoài ra, anh Lương Văn V còn mang thêm 07 vỏ đạn đến cho Ma Văn T để Ma Văn T chế tạo đạn ghém. Khi anh Mai Văn A và anh Lương Văn V mang các bộ phận của súng đến, do nòng súng bị hỏng cần sử dụng nòng súng khác để thay thế nên Ma Văn T đã gọi điện thoại cho ông Nguyễn Mạnh H bảo tiện cho 02 ống kim loại dạng côn, đường kính trong là  $\Phi 10$ , chiều dài khoảng 80cm, ông Nguyễn Mạnh H đồng ý tiện với giá 700.000 đồng/nòng. Sau đó, Ma Văn T báo lại cho anh Mai Văn A và anh Lương Văn V biết tiền sửa chữa súng là 800.000 đồng/khẩu. Khoảng mấy ngày sau, Ma Văn T đến cửa hàng của ông Nguyễn Mạnh H lấy 02 ống kim loại với tổng số tiền là 1.400.000 đồng rồi mang về hàn nối với ổ đạn, sửa chữa được 02 khẩu súng săn; Ma Văn T sử dụng thuốc súng và đạn chì chế tạo cho anh Lương Văn V 07 viên đạn ghém cỡ 16, không phải đạn quân dụng, rồi thông báo cho anh Mai Văn A và anh Lương Văn V biết đã sửa chữa được súng. Khi anh Lương Văn V, anh Mai Văn A đến lấy súng, mỗi người đã trả cho Ma Văn T số tiền 800.000 đồng/khẩu rồi mang súng, đạn về cất giấu.

Tại kết luận giám định số 34/KLGD-PC09 ngày 21 tháng 12 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

1. Khẩu súng bằng kim loại màu đen dài 16,5cm gửi giám định là súng tự chế bắn được loại đạn thể thao cỡ 5,6mm x 15,5mm, hiện tại khẩu súng này vẫn sử dụng để bắn được và thuộc danh mục vũ khí quân dụng; khẩu súng bằng kim loại màu đen dài 33cm gửi giám định là súng tự chế bắn được loại đạn thể thao cỡ 5,6mm x 15,5mm, hiện tại khẩu súng này vẫn sử dụng để bắn được và thuộc danh mục vũ khí quân dụng; khẩu súng dài 29 cm, tay cầm bằng gỗ màu nâu, thân và nòng súng bằng kim loại, gửi giám định là súng tự chế bắn được loại đạn thể thao cỡ 5,6mm x 15,5mm, hiện tại khẩu súng này vẫn sử dụng để bắn được và thuộc danh mục vũ khí quân dụng; khẩu súng dài 77cm, có dây đeo bằng vải màu xanh gửi giám định là súng tự chế bắn được loại đạn ghém cỡ 12, hiện tại khẩu súng này vẫn sử dụng để bắn được và thuộc danh mục vũ khí quân dụng;

2. 19 viên đạn, trong đó gồm 06 viên đạn bằng kim loại, mỗi viên dài 7,7cm, đường kính đầu đạn 7,62mm gửi giám định đều là đạn quân dụng cỡ 7,62mm x 54mm và 13 viên đạn bằng kim loại, mỗi viên dài 5,6cm, đường kính đầu đạn 7,62mm gửi giám định đều là đạn quân dụng cỡ 7,62mm x 39mm;

3. Các viên kim loại màu xám đựng trong 02 túi ni lon gửi giám định đều là đạn chì cỡ 4,5mm không phải đạn quân dụng; 11 viên đạn bằng kim loại hình trụ, mỗi viên dài 0,7cm, đường kính 2cm gửi giám định đều là đạn ghém tự chế cỡ 12, không phải đạn quân dụng; 08 viên đạn kim loại hình trụ, mỗi viên dài 5,2cm, đường kính 12mm gửi giám định đều là đạn ghém tự chế cỡ 32, không phải đạn quân dụng; 50 viên đạn bằng kim loại, mỗi viên dài 2,5cm, đường kính đầu đạn 5,6mm gửi giám định đều là đạn thể thao cỡ 5,6mm x 15,5mm, không phải đạn quân dụng.

Bản kết luận giám định số 45/KLGD-PC09 ngày 28-12-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Khẩu súng thu giữ của anh Lưu Văn V gửi giám định dài 1,23m, báng súng bằng gỗ, nòng súng bằng kim loại dài 71 cm, đường kính trong đầu nòng 17mm, trong nòng súng không có rãnh xoắn, phần cuối nòng là buồng đạn, lắp vừa loại đạn ghém cỡ 16, trên tay kéo của quy lát súng có dây ký hiệu “8919 $\alpha$ ”, phần đuôi quy lát có dây ký hiệu “5845”; xác định là súng săn tự chế bắn được loại đạn ghém cỡ 16; thao tác khi không có đạn, súng hoạt động bình thường và 07 viên đạn bằng kim loại hình trụ, mỗi viên dài 6,8cm, đường kính 1,6cm xác định đều là đạn ghém tự chế cỡ 16, không phải đạn quân dụng.

Bản kết luận giám định số 136/KLGD-PC09 ngày 09-02-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Khẩu súng thu giữ của anh Mai Văn A dài 118cm, báng bằng gỗ, nòng và thân súng bằng kim loại gửi giám định là súng săn tự chế bắn được loại đạn ghém cỡ 32, hiện khẩu súng này vẫn sử dụng để bắn được.

Về xử lý vật chứng: 04 khẩu súng quân dụng; 19 viên đạn quân dụng, trong đó có 06 viên đạn quân dụng cỡ 7,62mm x 54mm và 13 viên đạn quân dụng cỡ 7,62mm x 39mm, hiện đang tạm nhập kho quân khí thuộc Phòng Kỹ thuật, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Lạng Sơn (theo biên bản giao nhận số 02/BBNVK-c29 ngày 03-02-2021). Vật chứng khác 08 viên đạn ghém tự chế cỡ 32; 35 viên đạn kim loại, chiều dài 2,5cm, mỗi viên đạn có đường kính 5,6mm; 06 viên đạn ghém tự chế cỡ 12 đều thu giữ của anh Ma Văn T; 01 khẩu súng dài 1,23m, báng bằng gỗ, nòng, thân súng bằng kim loại, 02 viên đạn ghém tự chế cỡ 16, đều thu giữ của anh Lương Văn V; 01 khẩu súng dài 118cm, báng bằng gỗ, nòng và thân súng bằng kim loại thu giữ của anh Mai Văn A, hiện đang gửi tại Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh Lạng Sơn để xử phạt vi phạm hành chính liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép súng săn của các anh Lương Văn V, anh

Mai Văn A và hành vi chế tạo trái phép súng săn của ông Nguyễn Mạnh H (số đạn hao hụt do sử dụng để bắn thực nghiệm khi tiến hành giám định, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27-4-2021). Đối với 01 bơm hơi màu bạc; 01 ống nhôm; 01 mô hình súng bằng gỗ; 02 khuôn gỗ hình chữ nhật; 01 máy mài cầm tay dùng điện, cũ, đã qua sử dụng; 01 máy khoan đứng dùng điện, cũ, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động NOKIA màu xanh, cũ, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 356929090601139/61, số IMEI 2: 356929090676113/61, bên trong lắp 02 sim điện thoại Viettel; 02 túi nilon, bên trong có các viên đạn chì cỡ 4,5mm là các đồ vật, tài sản thu giữ của bị cáo Ma Văn T, hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

Cáo trạng số: 65/CT-VKS-P2 ngày 27 tháng 5 năm 2021, Viện kiểm sát nhân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Ma Văn T đã phạm tội Chế tạo, tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng theo khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Ma Văn T thừa nhận bị truy tố về hành vi Chế tạo, tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng như nội dung của Cáo trạng là đúng, không oan.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Mạnh H khai, các lần T thuê H tiện ống kim loại đều không cho H biết mục đích mang về sử dụng chế tạo súng. Đối với lần Nguyễn Mạnh H tiện 02 ống kim loại dạng côn năm 2019: Sau khi đến lấy 02 ống kim loại với giá 1.400.000đ, khoảng thời gian sau, giữa T và H có liên lạc với nhau T mới cho biết việc mang hai ống kim loại H tiện cho về làm nòng súng để chế tạo thành súng săn. H cũng chưa nhìn thấy các khẩu súng do T chế tạo, sửa chữa nên không xác định được H liên quan đến hành vi chế tạo, tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng của Ma Văn T. Nhưng khi chế tạo, H tự nhận thức được 02 ống kim loại này có thể sử dụng làm nòng súng được.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Lương Văn V và anh Mai Văn A khai, hai anh có mỗi người một khẩu súng săn, sử dụng đạn ghém tự khế, được người nhà cho để đi săn bắn thú rừng, do đã bị hỏng nên khoảng cuối năm 2019, các anh mang đến nhờ bị cáo Ma Văn T sửa chữa 02 khẩu súng cho anh như bị cáo Ma Văn T khai nhận là đúng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Vi Thị N khai, bà là vợ bị cáo Ma Văn T, việc bị cáo chế tạo, tàng trữ vũ khí quân dụng và các vũ khí thể thao khác chồng bà tự làm, không nói cho bà biết.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm buộc tội bị cáo, đồng thời đánh giá động cơ, mục đích, tác hại của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh, tuyên bố bị cáo Ma Văn T phạm tội Chế tạo, tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng theo khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt, áp dụng khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ma Văn T từ 03 năm đến 04 năm tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng, áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, giao cho Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Lạng Sơn quản lý, xử lý theo quy định 04 khẩu súng quân dụng và 19 viên đạn quân dụng; tịch thu tiêu hủy gồm 02 túi nilon, bên trong có các viên đạn chì cỡ 4,5mm, 01 ống nhòm, 01 mô hình súng bằng gỗ, 02 khuôn gỗ hình chữ nhật, 01 bơm hơi màu bạc; 01 máy mài cầm tay dùng điện, cũ, đã qua sử dụng, 01 máy khoan đứng dùng điện, cũ, đã qua sử dụng; tịch thu súng ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động NOKIA màu xanh, cũ, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 356929090601139/61, số IMEI 2: 356929090676113/61, bên trong lắp 02 sim điện thoại Viettel; xác nhận Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh Lạng Sơn đã tịch thu tang vật vi phạm hành chính của bị cáo Ma Văn T gồm 08 viên đạn ghém tự chế cỡ 32; 35 viên đạn kim loại, chiều dài 2,5cm, mỗi viên đạn có đường kính 5,6mm; 06 viên đạn ghém tự chế cỡ 12; vận động thu được của anh Lương Văn V 01 khẩu súng dài 1,23m, báng bằng gỗ, nòng, thân súng bằng kim loại, 02 viên đạn ghém tự chế cỡ 16 và của anh Mai Văn A 01 khẩu súng dài 118cm, báng bằng gỗ, nòng và thân súng bằng kim loại để làm thủ tục xử lý theo quy định.

#### Phản tranh luận:

Luật sư Triệu Văn T trình bày ý kiến bào chữa cho bị cáo Ma Văn T: Luật sư nhất trí về hành vi, về tội danh, về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, xử lý vật chứng như Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ là bị cáo thiếu hiểu biết về quản lý, sử dụng vũ khí quân dụng do nhận thức còn hạn chế, đồng thời xem xét không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội nhiều lần, xử phạt bị cáo 02 năm tù, mức đề nghị về hình phạt của Kiểm sát viên là cao.

Kiểm sát viên đối đáp ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo Ma Văn T: Về nhận thức, tại phiên tòa bị cáo đã khai rõ bị cáo nhận thức được hành vi Chế tạo, tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo không có mục đích gì khác ngoài mục đích để săn bắn thú rừng và bảo vệ vườn của mình. Từ năm 2015 đến 2020 bị cáo đã có 04 lần thực hiện hành vi Chế tạo, tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng, theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, do vậy, Kiểm sát viên giữ nguyên tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và mức hình phạt như đã đề nghị.

Ngoài ra, bị cáo Ma Văn T không có ý kiến tranh luận bổ sung thêm.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Văn H, anh Mai Văn A, anh Lương Văn V, bà Vi Thị N đều vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Xét thấy, những người vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt những người này.

[2] Về hành vi, quyết định của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Ma Văn T đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như tại cơ quan điều tra, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng đã thu giữ, các kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Từ năm 2015 đến 2020 bị cáo Ma Văn T đã có hành vi chế tạo, tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng, qua khám xét nhà bị cáo Ma Văn T thu giữ được 04 khẩu súng, 19 viên đạn qua giám định thuộc danh mục vũ khí quân dụng. Ngoài ra, bị cáo còn chế tạo, tàng trữ trái phép 02 khẩu súng, 69 viên đạn các loại và 02 túi ni lon đạn chì không thuộc danh mục vũ khí quân dụng. Hành vi nêu trên của bị cáo Ma Văn T đã phạm tội Chế tạo, tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng theo khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo về tội Chế tạo, tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Ma Văn T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, vi phạm quy định độc quyền của nhà nước về quản lý vũ khí quân dụng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự của địa phương, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc Chế tạo, tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng là vi phạm pháp luật nhưng vì háms lợi nên bị cáo cố ý thực hiện hành vi. Hành vi của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm trước pháp luật.

[5] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt.

[6] Về nhân thân: Bị cáo Ma Văn T có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, bị cáo phạm tội những chưa gây thiệt hại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, điểm h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo được Ủy ban nhân dân xã V, huyện C tặng Giấy khen vì có công hiến đất làm trường học; bị cáo và bố đẻ ông Ma Khải U đã có thời gian tham gia dân quân hỏa tuyến được Bộ Tư lệnh Quân khu 1 chứng nhận; bị cáo đã tự nguyện chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính một lần về hành vi Tàng trữ trái phép vũ khí thể thao nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị

cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo Ma Văn T về đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ bị cáo có nhận thức còn hạn chế về quản lý, sử dụng vũ khí quân dụng và không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên đối với bị cáo không được chấp nhận.

[7] Xét lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa và đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo Ma Văn T về mức hình phạt, đề nghị nào phù hợp với nhận định trên được Hội đồng xét xử chấp nhận; đề nghị nào không phù hợp với nhận định trên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo Ma Văn T ra khỏi đời sống xã hội một thời gian với mức hình phạt phù hợp, đủ để bị cáo cải tạo, giáo dục trở thành người công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Ma Văn T không có tài sản riêng, nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Đối với về hành vi tàng trữ trái phép vũ khí thể thao của bị cáo Ma Văn T, ngày 21 tháng 5 năm 2021 đã bị Công an tỉnh Lạng Sơn ra Quyết định số 0000097/ QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép vũ khí thể thao, phạt tiền 15.000.000 đồng và tịch thu tang vật vi phạm hành chính gồm 50 viên đạn thể thao, 19 viên đạn súng săn tự chế, ngày 25 tháng 5 năm 2021 bị cáo đã nộp xong tiền phạt. Đối với hành vi tàng trữ trái phép súng săn của anh Lương Văn V, anh Mai Văn A và hành vi của ông Nguyễn Mạnh H có 02 lần bị cáo Ma Văn T thuê ông Nguyễn Mạnh H tiện ông kim loại kim loại Φ27 và Φ21 vào khoảng năm 2015, đều không cho ông Nguyễn Mạnh H biết mục đích mang về sử dụng chế tạo súng, đối với lần năm 2019 ông Nguyễn Mạnh H tiện 02 ống kim loại dạng côn, sau khi đến lấy 02 ống kim loại với giá 1.400.000 đồng, khoảng thời gian sau, giữa bị cáo Ma Văn T và ông Nguyễn Mạnh H có liên lạc với nhau bị cáo Ma Văn T mới cho biết việc mang hai ống kim loại ông Nguyễn Mạnh H tiện cho về làm nòng súng để chế tạo thành súng săn, ông Nguyễn Mạnh H cũng chưa nhìn thấy các khẩu súng do bị cáo Ma Văn T chế tạo, sửa chữa nên không xác định được ông Nguyễn Mạnh H liên quan đến hành vi Chế tạo, tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng của bị cáo Ma Văn T, tuy nhiên, khi chế tạo, ông Nguyễn Mạnh H tự nhận thức được 02 ống kim loại này có thể sử dụng làm nòng súng được, lời khai của ông Nguyễn Mạnh H phù hợp với lời khai của bị cáo Ma Văn T. Ngày 26 tháng 4 năm 2021 Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đã có công văn số 1034/ANĐT về việc đề nghị Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính và ngày 27 tháng 4 năm 2021, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đã chuyển tài liệu liên quan đến các hành vi của anh Lương Văn V, anh Mai Văn A và ông Nguyễn Mạnh H, đến Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh Lạng Sơn để xem xét xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật. Ngày 26



tháng 5 năm 2021 Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh Lạng Sơn có thông báo số 422/PC06 về kết quả xử lý vi phạm hành chính đối với hành vi chế tạo đạn, súng săn, sửa chữa súng săn của bị cáo Ma Văn T đã hoàn thành và kết thúc từ tháng 9 năm 2019, đến nay đã hết thời hạn xử phạt vi phạm hành chính nên không ra quyết định xử phạt nhưng tịch thu tang vật vi phạm là 19 viên đạn ghém các loại dùng cho súng săn tự chế thu giữ tại nhà bị cáo Ma Văn T; đối với hành vi của anh Lương Văn V, anh Mai Văn A và hành vi của ông Nguyễn Mạnh H hiện chưa có chế tài xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ đạn, súng săn và hành vi chế tạo linh kiện vũ khí nên không đủ căn cứ xử lý vi phạm hành chính.

[11] Đối với người đàn ông tên H là người đã mang khẩu súng có tay cầm bằng gỗ, thân và nòng súng bằng kim loại, tổng chiều dài súng là 29cm đến nhà thuê bị cáo Ma Văn T sửa. Bị cáo Ma Văn T khai nhận H có địa chỉ tại thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang và sử dụng số điện thoại 0705575746. Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đã tiến hành xác minh đối tượng H nhưng do không có thông tin cụ thể nên không xác định được; số điện thoại do H sử dụng có đăng ký thông tin tên Hoàng Thị H, sinh ngày 09 tháng 11 năm 2000, địa chỉ tại xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, qua tiến hành xác minh tại thôn S, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn có công dân Hoàng Thị H, sinh ngày 09 tháng 11 năm 2000 nhưng hiện Hoàng Thị H không có mặt tại địa phương, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh khi Hoàng Thị H có mặt tại địa phương nếu đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật nên không đề cập xem xét trong vụ án này.

[12] Về xử lý vật chứng: Đối với 04 khẩu súng quân dụng, 19 viên đạn quân dụng là vật cấm lưu hành cần tịch thu, giao cho Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Lạng Sơn quản lý và xử lý theo quy định. Đối với 01 bom hơi màu bạc; 01 máy mài cầm tay dùng điện, cũ, đã qua sử dụng; 01 máy khoan đứng dùng điện, cũ, đã qua sử dụng; 02 túi nilon, bên trong có các viên đạn chì cỡ 4,5mm; 01 ống nhôm; 01 mô hình súng bằng gỗ; 02 khuôn gỗ hình chữ nhật thu giữ của bị cáo Ma Văn T, do có liên quan đến hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động NOKIA màu xanh, cũ, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 356929090601139/61, số IMEI 2: 356929090676113/61, bên trong lắp 02 sim điện thoại Viettel, các đồ vật, tài sản do có liên quan đến hành vi phạm tội, còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước. Xác nhận Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh Lạng Sơn đã tịch thu tang vật vi phạm hành chính của bị cáo Ma Văn T gồm 08 viên đạn ghém tự chế cỡ 32; 35 viên đạn kim loại, chiều dài 2,5cm, mỗi viên đạn có đường kính 5,6mm; 06 viên đạn ghém tự chế cỡ 12; vận động thu được của anh Lương Văn V 01 khẩu súng dài 1,23m, báng bằng gỗ, nòng, thân súng bằng kim loại, 02 viên đạn ghém tự chế cỡ 16 và của anh Mai Văn A 01 khẩu súng dài 118cm, báng bằng gỗ, nòng và thân súng

bằng kim loại để làm thủ tục xử lý theo quy định (số đạn hao hụt do sử dụng để bắn thực nghiệm khi tiến hành giám định).

[13] Về án phí: Bị cáo Ma Văn T là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[14] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo qui định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 304; điểm s, điểm h khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; các Điều 38, 50, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 292, các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ma Văn T phạm tội Chế tạo, tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Ma Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam ngày 19 tháng 12 năm 2020.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu tiêu hủy 02 túi nilon, bên trong có các viên đạn chì cỡ 4,5mm; 01 ống nhòm; 01 mô hình súng bằng gỗ; 02 khuôn gỗ hình chữ nhật, 01 bơm hơi màu bạc; 01 máy mài cầm tay dùng điện, cũ, đã qua sử dụng; 01 máy khoan đứng dùng điện, cũ, đã qua sử dụng.

3.2. Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động NOKIA màu xanh, cũ, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 356929090601139/61, số IMEI 2: 356929090676113/61, bên trong lắp 02 sim điện thoại Viettel.

*(Vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25 tháng 5 năm 2021)*

3.3. Tịch thu, giao cho Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Lạng Sơn quản lý và xử lý theo quy định gồm 04 khẩu súng quân dụng, trong đó có 01 khẩu súng bằng kim loại màu đen dài 16,5cm, bắn được loại đạn thể thao cỡ 5,6mm x 15,5mm; 01 khẩu súng bằng kim loại màu đen dài 33cm, bắn được loại đạn thể thao cỡ 5,6mm x 15,5mm; 01 khẩu súng dài 29 cm, tay cầm bằng gỗ màu nâu, thân và nòng súng bằng kim loại, bắn được loại đạn thể thao cỡ 5,6mm x 15,5mm; 01 khẩu súng dài 77cm, có dây đeo bằng vải màu xanh, bắn được loại đạn ghém cỡ 12; 19 viên đạn quân dụng, trong đó có 06 viên đạn bằng kim loại, mỗi viên dài 7,7cm, đường kính đầu đạn 7,62mm, cỡ 7,62mm x 54mm và 13 viên đạn bằng kim loại, mỗi viên dài

5,6cm, đường kính đầu đạn 7,62mm, cỡ 7,62mm x 39mm (*Hiện đang được gửi giữ tại kho quân khí thuộc Phòng Kỹ thuật, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao nhận số 02/BBNVK-c29 ngày 03 tháng 02 năm 2021*).

3.4. Xác nhận Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh Lạng Sơn đã tịch thu tang vật vi phạm hành chính gồm 08 viên đạn ghém tự chế cỡ 32; 35 viên đạn kim loại, chiều dài 2,5cm, mỗi viên đạn có đường kính 5,6mm; 06 viên đạn ghém tự chế cỡ 12; 01 khẩu súng dài 1,23m, báng bằng gỗ, nòng, thân súng bằng kim loại, 02 viên đạn ghém tự chế cỡ 16; 01 khẩu súng dài 118cm, báng bằng gỗ, nòng và thân súng bằng kim loại để làm thủ tục xử lý theo quy định, số đạn hao hụt do sử dụng để bắn thực nghiệm khi tiến hành giám định (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27 tháng 4 năm 2021*).

4. Về án phí: Bị cáo Ma Văn T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Lạng Sơn;
- Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện C;
- Cơ quan điều tra Công an huyện C;
- Cơ quan THA hình sự Công an huyện C;
- Nhà tạm giữ Công an huyện C;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện C;
- Những người tham gia tố tụng;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Thị Thanh Huyền**